

SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT ĐỒNG XOÀI

Số: 214/TB-THPTĐX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng xoài, ngày 3 tháng 08 năm 2020

THÔNG BÁO

**Kết quả xét tuyển học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đợt 1
năm học 2020– 2021**

Căn cứ quyết định số 1703/QĐ-SGD ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc thành lập hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020 – 2021;

Căn cứ công văn số 2369/SGDDT-GDTrH ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Sở giáo dục và đào tạo Bình Phước về việc hướng dẫn xét tuyển sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2020 – 2021;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020 – 2021 trường THPT Đồng Xoài vào lúc 10h00 ngày 25 tháng 8 năm 2020;

Hội đồng Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020 – 2021 trường THPT Đồng Xoài quyết định xét tuyển nguyện vọng 1 là 59,7%;

Kết quả trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường là **29 điểm**(có danh sách kèm theo).

Nhà trường thông báo đến toàn thể CB-GV-NV, Cha mẹ học sinh và học sinh để được biết.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Toàn thể CB-GV-NV;
- Website;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quang Đông

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN ĐỢT 1 (xét 60% nguyện vọng 1)

Trường THPT Đồng Xoài

Xét theo văn bản 2369/SGDDĐT- GDTrH ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn xét tuyển học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2020 - 2021

STT	họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm Văn	Điểm Toán	Điểm Anh	trilop9	Trường NV 1	Trường NV 2	Điểm xét tuyển
1	Mông Thị Hằng	Nữ	15/03/2005	Bình Phước	Nùng				PTDTNT - THCS Đồng Phú			Tuyển thẳng
2	Thạch Thị Tố Uyên	Nữ	10/05/2005	Bình Phước	Khmer				PTDTNT - THCS Đồng Phú			Tuyển thẳng
3	Mông Thị Kiều Trang	Nữ	28/11/2005	Bình Phước	Nùng				PTDTNT - THCS Đồng Phú			Tuyển thẳng
4	Trần Thị Ngọc Hằng	Nữ	06/04/2005	Hà Nam	Kinh	9	8.875	9	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	44.75
5	Võ Thị Tuyết Phương	Nữ	23/08/2005	Bình Dương	Kinh	8.5	8.5	9.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	43.25
6	Lý Vũ Trường An	Nữ	31/07/2005	Bình Phước	Kinh	8.75	8.375	8.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		42.75
7	Hoàng Thị Kim Luyến	Nữ	27/12/2005	Bình Phước	Kinh	9	7.875	9	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	42.75
8	Dương Thủy Tiên	Nữ	23/11/2005	Bình Phước	Kinh	8	8.5	9.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	42.25
9	Võ Nguyễn ái My	Nữ	23/03/2005	Bình Phước	Kinh	8.25	8	9	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	41.5
10	Lý Trọng Trí	Nam	11/04/2005	Bình Phước	Khmer	8	8.625	7.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	41.5
11	Phạm Tiến Đạt	Nam	26/04/2005	Bình Phước	Kinh	8.5	8	8.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	41.25
12	Nguyễn Kim Tiền	Nữ	21/11/2005	Bình Phước	Kinh	8	8.125	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	41
13	Huỳnh Thị Nhã Uyên	Nữ	16/11/2005	Bình Phước	Kinh	8.5	7.75	8.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	41
14	Nguyễn Lưu Yến Nhi	Nữ	28/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	9.125	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	40.5
15	Sơn Thị Hồng Giang	Nữ	15/02/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	7.25	8.75	8.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	40.25
16	Lê Thị Tường Vy	Nữ	10/04/2005	Thanh Hoá	Kinh	7.75	7.75	9	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	40
17	Nguyễn Vũ Minh Đức	Nam	21/11/2005	Bình Phước	Kinh	7	9	8	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	40
18	Nguyễn Hoàng Trang Đài	Nữ	09/08/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	8.625	9	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.75
19	Mai Phúc Nguyên	Nam	23/12/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	6.75	8.875	8.5	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.75
20	Trương Thị Tuyết Hương	Nữ	15/09/2005	Bình Phước	Kinh	8	7.875	7.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.5
21	Thiều Nhật Linh	Nữ	27/05/2005	Bình Phước	Kinh	8.25	7.375	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.5
22	Nguyễn Hà Phương	Nữ	02/08/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	7.875	8.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.5



23.	Nguyễn Quốc Bình	Nam	25/11/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	8.75	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.25
24	Trần Khắc Đạt	Nam	09/08/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	8.5	9.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39.25
25	Trần Thị Thủy Trang	Nữ	11/08/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	7.875	9	THCS Thuận Phú, Đồng Phú	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	39.25
26	Nguyễn Đăng Được	Nam	16/08/2005	Đắc Lắc	Kinh	8.25	7.375	7.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39
27	Ngô Thị Thanh Hằng	Nữ	06/12/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	7.875	7.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39
28	Võ Thành Phi Long	Nam	12/03/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	8.625	6.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	39
29	Hồ Minh Phát	Nam	24/06/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	9.25	7		THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	39
30	Hà Minh An	Nam	09/10/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	7.75	8.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.75
31	Nguyễn Phạm Hùng Nhân	Nam	27/03/2005	Bình Phước	Kinh	7	8	8.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.75
32	Lê Ngọc Quỳnh	Nữ	20/04/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	7.875	7.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.75
33	Võ Đặng Thanh Bình	Nam	10/11/2005	Bình Phước	Kinh	3	6.75	7.75	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	38.75
34	Nguyễn Thành Dương	Nam	22/01/2005	Bình Phước	Tây	7.75	8.375	5.25	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.5
35	Phan Trọng Nhân	Nam	13/03/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	9.25	9.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	38.5
36	Đỗ Đăng Khoa	Nam	08/10/2005	Bình Dương	Kinh	6	8.75	9	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	38.5
37	Mai Thị Nhật My	Nữ	19/08/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	7.5	8.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.25
38	Võ Thị Hồng Oanh	Nữ	16/08/2005	Bình Phước	Kinh	6	8.75	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		38.25
39	Đặng Trần Đình Quý	Nam	26/11/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	7.875	7.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.25
40	Nguyễn Thị Trúc Vy	Nữ	31/03/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	8.125	8.5	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38.25
41	Trần Bảo Ngọc	Nam	29/10/2005	Nghệ An	Kinh	7	8.5	7	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	38
42	Nguyễn Xuân Hùng	Nam	29/07/2005	Thanh Hóa	Kinh	8.25	6.125	9	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.75
43	Lê Thị Hồng Liên	Nữ	06/08/2005	Bình Phước	Kinh	8.5	6.5	7.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.75
44	Đoàn Phương Linh	Nữ	23/03/2005	Bình Phước	Kinh	8	8.25	5.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.75
45	Phạm Tiến Hơn	Nam	22/03/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	7.625	6.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.5
46	Trịnh Minh Thành	Nam	22/09/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	8.625	9.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.5
47	Phạm Quỳnh Bảo Yến	Nữ	28/05/2005	Bình Phước	Kinh	7	7.75	8	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.5
48	Trương Dương Phi Hùng	Nam	10/12/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	8.25	6.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.25
49	Nguyễn Bá Nhật Quyền	Nam	27/02/2005	Bình Phước	Kinh	7	7.625	8	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.25
50	Trần Thị Anh Thư	Nữ	15/10/2005	Bình Phước	Kinh	9	5.25	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		37.25

51	Bùi Thanh Trà	Nam	18/08/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	7.875	6	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37.25
52	Thới Trần Thảo Ly	Nữ	18/07/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	6.875	7.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37
53	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	17/06/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	8.625	8.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	37
54	Nguyễn Vũ Phương Anh	Nữ	03/08/2005	P Hồ Chí Minh	Kinh	7.25	7.125	8	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.75
55	Bùi Việt Cường	Nam	05/05/2005	An Giang	Kinh	7.5	7.875	6	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.75
56	Hoàng Tuấn Dũng	Nam	10/07/2005	Thanh Hóa	Kinh	7.5	6.5	8.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.75
57	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	14/12/2005	Bình Dương	Kinh	7.5	7.75	6.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.75
58	Bùi Tống Thanh Phương	Nữ	08/05/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	8.5	9.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		36.75
59	Vũ Thanh Phương	Nữ	23/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	8.25	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		36.75
60	Phạm Quang Trung	Nam	08/02/2005	Bình Phước	Kinh	7	8.625	5.5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.75
61	Mai Khánh Đan	Nữ	26/03/2005	Bình Phước	Nùng	5.5	8.375	7.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.5
62	Mỹ Duy Đạt	Nam	19/10/2005	Thanh Hóa	Kinh	6.25	8.875	6.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.5
63	Bùi Xuân Phúc	Nam	23/08/2005	Bình Phước	Kinh	8	7.375	5.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.5
64	Hoàng Thị Hải Yến	Nữ	19/01/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	8.125	7.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.5
65	Đồng Quảng Bình	Nam	11/09/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	8.125	8.5	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36.25
66	Đỗ Hải Anh	Nam	17/05/2005	Bình Phước	Kinh	7	8.375	5.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36
67	Phạm Thị Quỳnh Chi	Nữ	27/04/2005	Hưng Yên	Kinh	6.25	7.75	8	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		36
68	Nguyễn Duy Khánh	Nam	02/12/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	5.25	8.75	8	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36
69	Trần Tâm	Nam	19/02/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	8	6.5	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36
70	Trần Thị Kim Thanh	Nữ	08/10/2005	Hà Nam	Kinh	7.5	6.875	7.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36
71	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	28/02/2005	Bình Phước	Kinh	7	7.25	7.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	36
72	Trương Triều Vỹ	Nam	03/09/2005	Bình Dương	Kinh	5.5	8	9	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	36
73	Lê Thúy An	Nữ	17/02/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	7.375	6.5	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	35.75
74	Nguyễn Duy Bảo	Nam	01/12/2004	Bình Phước	Kinh	7.25	7.75	5.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.75
75	Vũ Quốc Đạt	Nam	25/05/2005	Thanh Hóa	Kinh	7.25	8.125	5	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	35.75
76	Hoàng Thị Thu Mai	Nữ	22/04/2005	Bình Phước	Nùng	7	6.875	7	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.75
77	Võ Nữ Quỳnh Trâm	Nữ	03/06/2005	Khánh Hòa	Kinh	5.5	8	8.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.75
78	Trần Thị Thúy Vy	Nữ	18/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	7.625	7.5	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	35.75

79	Đào Phước Anh Dũng	Nam	19/08/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	7.75	7.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.5
80	Vũ Thành Đạt	Nam	17/06/2005	Bình Phước	Kinh	8.25	7.375	4.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.5
81	Nguyễn Viết Khánh	Nam	05/11/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	7.375	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.5
82	Trần Quang Huy	Nam	30/05/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	7.75	5.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.25
83	Lê Thị Yến Nhi	Nữ	01/06/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7.5	8.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35.25
84	Bùi Thị Phương Huyền	Nữ	25/11/2005	Bình Phước	Kinh	8.5	6	6.25		THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	35.25
85	Ngô Thị Ngọc Anh	Nữ	21/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7.125	9.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		35
86	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	17/09/2005	à Rịa Vũng T	Kinh	6.75	7.125	7.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35
87	Nguyễn Bùi Khánh Linh	Nữ	23/11/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7.625	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35
88	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	18/08/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	6.625	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	35
89	Lê Thị Ngọc ánh	Nữ	01/09/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	8	5.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.75
90	Bùi Đình Tâm	Nam	28/04/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	7.75	6.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.75
91	Lê Thị Huyền Trâm	Nữ	15/03/2005	Lâm Đồng	Kinh	6	7.875	7	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.75
92	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	01/01/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	6.875	5.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.5
93	Hoàng Thị Nga	Nữ	20/03/2005	Bình Phước	Tây	6.25	8	5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.5
94	Vũ Minh Phát	Nam	20/08/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	5.25	8.625	6.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.5
95	Hà Thanh Thảo	Nữ	08/06/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	7	7.5	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	THPT Chơn Thành	34.5
96	Bùi Nữ Anh Thư	Nữ	17/01/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	6.625	6.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.5
97	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	20/04/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	6.75	6	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.5
98	Lê Thị Như Ngọc	Nữ	31/08/2005	Bình Dương	Kinh	5.25	8.25	7.5		THPT chuyên Quang Trung	THPT Đồng Xoài	34.5
99	Trịnh Thị Lan Anh	Nữ	16/01/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	7.75	5.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.25
100	Hoàng Gia Huy	Nam	19/09/2005	Bình Dương	Kinh	5.75	7.75	7.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.25
101	Đặng Lan Thảo	Nữ	11/06/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	5.5	7.625	8	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34.25
102	Phan Thị Khánh Linh	Nữ	30/12/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	7	7.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
103	Trần Ngọc Khánh Linh	Nữ	24/09/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.875	6.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
104	Đoàn Hồng Loan	Nữ	05/10/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	7.5	5.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
105	Đặng Phúc Bảo Nguyên	Nam	09/07/2005	Quảng Ngãi	Kinh	5.5	7.875	7.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
106	Vương Minh Nguyệt	Nữ	15/09/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.125	7.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34

107	Đào Thị Phương	Nữ	22/04/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	8.5	6	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
108	Lữ Thị Thanh Thảo	Nữ	05/07/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	6.25	8	5.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
109	Trần Phạm Hoài Thương	Nữ	12/07/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	7.5	7.25	4.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
110	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	25/02/2005	Bình Dương	Kinh	6.25	7.375	6.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	34
111	Huỳnh Quốc Hòa	Nam	18/09/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	9.125	4.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.75
112	Lê Bá Phong	Nam	16/06/2005	Thanh Hóa	Kinh	6	7.75	6.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.75
113	Đỗ Thị Mỹ Tâm	Nữ	06/03/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.625	6.5	THCS Tân Thiện, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.75
114	Nguyễn Văn Tiến	Nam	04/07/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	5.5	7.625	7.5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.75
115	Trịnh Phương Anh	Nam	17/10/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	8	3	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
116	Đặng Ngọc Huyền	Nữ	03/05/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	6	7	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
117	Đoàn Quang Hưng	Nam	12/06/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	6.375	5.25	THCS Thuận Phú, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
118	Lê Bảo Ngọc	Nữ	30/06/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7.375	7.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
119	Trương Thị Ngọc Nhi	Nữ	17/12/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	7.75	7	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
120	Bùi Thị Thanh Thảo	Nữ	24/07/2005	Bình Phước	Kinh	5	7.5	8.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
121	Lê Hữu Trung	Nam	25/09/2005	Thanh Hóa	Kinh	4.75	7.875	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
122	Phạm Trần Ngọc Vinh	Nam	02/03/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	8.625	5.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.5
123	Lê Tiến Dũng	Nam	12/09/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7	7.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.25
124	Phùng Thị Thủy Linh	Nữ	06/07/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	8	3.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.25
125	Lý Nhật Nam	Nam	27/02/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.5	6.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33.25
126	Trần Hoàng Lâm	Nam	17/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	6.375	6.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	33
127	Cao Thị Lan Anh	Nữ	26/01/2005	Bình Phước	Kinh	7.25	7.125	4	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.75
128	Lê Xuân Bảo	Nam	01/02/2005	Nghệ An	Kinh	6	7	6.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.75
129	Phạm Thị Quỳnh Hoa	Nữ	26/02/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	6.375	7	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.75
130	Ninh Xuân Hoàn	Nam	09/03/2005	Nam Định	Kinh	5.5	7.375	7	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.75
131	Lê Ngọc Sơn	Nam	18/03/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	7.5	7.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.75
132	Lê Ngọc Kiều My	Nữ	07/05/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	6.375	4.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.5
133	Nguyễn Trịnh Quỳnh Như	Nữ	06/07/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.25	6	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.5
134	Nguyễn Bá Quang	Nam	19/09/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	8.75	4.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		32.5

135	Nguyễn Trung Tuyển	Nam	10/09/2005	Quảng Ngãi	Kinh	5.5	7.75	6	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.5
136	Huỳnh Hoàng Anh	Nam	30/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	6.5	7.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
137	Trần Nguyễn Mỹ Hồng	Nữ	16/09/2005	Quảng Ngãi	Kinh	6	6.5	7.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
138	Trần Thu Minh	Nữ	09/02/2005	Bình Phước	Kinh	7	5	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
139	Vương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	08/11/2005	Huế Thiên Hu	Kinh	4.75	8	6.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
140	Trần Vĩnh Thành	Nam	16/04/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	7.5	6.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
141	Trần Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	03/04/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	7.375	6	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32.25
142	Lê Thị Ngọc Anh	Nữ	02/04/2005	Bình Phước	Kinh	6	7.875	4.25	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
143	Nguyễn Minh Chiến	Nam	20/05/2005	Bình Phước	Kinh	4.75	8.625	5.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
144	Phạm Nữ Bích Duyên	Nữ	31/10/2005	Bình Dương	Kinh	6	7.125	5.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
145	Nguyễn Thị Thủy Linh	Nữ	20/08/2005	Quảng Ngãi	Kinh	6.25	6.25	7	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
146	Hoàng Thị Ngọc Mai	Nữ	23/07/2005	Thái Bình	Kinh	7.5	5.75	5.5	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
147	Lê Thanh Tâm	Nữ	30/03/2005	Bình Phước	Kinh	4.5	7.5	8	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	32
148	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/02/2005	Bình Phước	Kinh	6	7	5.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	31.75
149	Phùng Xuân Hoàng Anh	Nam	16/08/2005	Thanh Hóa	Dao	5.25	5.75	8.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
150	Nguyễn Quốc Cường	Nam	20/04/2005	Bình Định	Kinh	4.75	7.625	7	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
151	Nguyễn Hoàng Mỹ Duyên	Nữ	31/01/2005	Bình Phước	Kinh	6	7	5.75	THCS Tân Thiện, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
152	Vũ Minh Nhất	Nam	10/12/2005	Thái Bình	Kinh	6.5	7	4.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
153	Phạm Tuấn Tài	Nam	07/03/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	6.75	5.625	7	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
154	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	20/07/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	6.75	7.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.75
155	Thân Thành Đức	Nam	28/12/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	5.25	8.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		31.5
156	Trần Quốc Kiệt	Nam	21/11/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	7.25	4	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.5
157	Lê Văn Luân	Nam	17/03/2005	Bình Phước	Kinh	6.25	7.125	4.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.5
158	Trần Anh Thuyền	Nam	12/02/2005	Thái Bình	Kinh	5	7.75	6	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.5
159	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	07/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	6.25	7.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài		31.5
160	Đào Thế Vũ	Nam	13/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	6.25	7.5	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.5
161	Nguyễn Thị Trúc Đào	Nữ	29/10/2004	Bình Phước	Kinh	5	6.5	8.25	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.25
162	Nguyễn Trần Duy Khanh	Nam	12/11/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	7.75	4.75	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.25

163	Trần Lưu Luyến	Nữ	07/12/2005	Hậu Giang	Kinh	6	6.5	6.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.25
164	Lê Anh Tuấn	Nam	29/09/2005	Bình Phước	Kinh	6	7	5.25	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.25
165	Lê Văn Tuấn	Nam	16/06/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	6.75	4.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31.25
166	Phạm Ngọc Anh	Nữ	20/08/2004	Bình Phước	Kinh	6.5	5.625	6.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31
167	Nguyễn Hoàng Thu Thủy	Nữ	31/10/2005	Bình Phước	Kinh	5	7.5	6	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	31
168	Cao Khả Hoàn	Nam	25/07/2005	Bình Phước	Kinh	3.75	8.25	6.75	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
169	Trần Thị Phương Hồng	Nữ	08/07/2004	Bình Phước	Kinh	7	5.125	6.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
170	Ngô Vĩnh Cảnh Kỳ	Nam	28/02/2005	Bình Phước	Kinh	6	6.25	6.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
171	Trần Công Minh	Nam	21/12/2005	Bình Phước	Kinh	5	8.375	4	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
172	Trần Thị Thu Ngân	Nữ	17/04/2005	Bình Phước	Kinh	4.25	8.5	5.25	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
173	Phan Nguyễn Nhật Quang	Nam	17/06/2005	Thanh Hóa	Kinh	5.5	7.625	4.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
174	Đỗ Thạch Bảo Trân	Nữ	12/10/2005	Bình Phước	Kinh	7.75	4.75	5.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.75
175	Hồ Thị Như ý	Nữ	14/02/2005	Bình Phước	Kinh	5.5	6.75	6.25	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	30.75
176	Bùi Ngọc Mỹ Duyên	Nữ	10/07/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	8	4.5	5.5	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
177	Nguyễn Phú Gia	Nam	27/05/2005	Thừa Thiên Huế	Kinh	5.25	6.5	7	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
178	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05/03/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	5.25	6.5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
179	Đàm Văn Linh	Nam	28/12/2005	Bình Phước	Kinh	5	8.375	3.75	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
180	Nguyễn Bá Như Quỳnh	Nữ	23/09/2005	Bình Dương	Kinh	5.25	7	6	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
181	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	28/12/2005	Bình Phước	Kinh	4.25	7.875	6.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
182	Phạm Thị Thanh Trà	Nữ	18/03/2005	Bình Phước	Kinh	5.75	5.375	8.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
183	Vũ Hoàng Tuấn	Nam	19/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	6.875	3.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.5
184	Châu Gia Bảo	Nam	03/05/2005	Bình Phước	Kinh	4.75	6.875	7	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
185	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	11/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.5	5.5	6.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
186	Tô Minh Hoàng	Nam	03/09/2005	Bình Phước	Tây	4.75	7.875	4	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
187	Hoàng Thị Kim Hương	Nữ	23/02/2005	Bình Phước	Nùng	5.5	6	6.25	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
188	Huỳnh Kim Ngân	Nữ	16/06/2005	Bình Dương	Kinh	5.75	6.125	6.5	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
189	Nguyễn Thanh Phương	Nam	22/10/2005	Hồ Chí Minh	Kinh	3.5	8	7.25	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30.25
190	Nguyễn Trường Sơn	Nam	10/07/2005	Bình Phước	Kinh	4	7.5	7.25	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	& THPT Nguyễn Bình	30.25

191	Trần Thị Anh Thư	Nữ	10/06/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	6.75	6	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30
192	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Nam	31/05/2005	Thái Bình	Kinh	6.5	5.125	6.75	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30
193	Đinh Thị Thảo Vy	Nữ	16/07/2004	Bình Phước	Kinh	7	4.625	6.75	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	30
194	Huỳnh Thị Huế	Nữ	18/07/2005	Bình Phước	Kinh	7.5	4.25	6.25	THCS Minh Lập, Chơn Thành	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.75
195	Uông Sỹ Anh Khoa	Nam	15/01/2005	Bình Phước	Kinh	5	7.75	4.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.75
196	Hoàng Vũ Khánh Linh	Nữ	25/03/2005	Bình Phước	Cao Lan	8	4.5	3.75	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.75
197	Lê Thủy Trang	Nữ	03/10/2005	Bình Phước	Kinh	5	7.125	5.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.75
198	Bùi Thế Anh	Nam	17/10/2005	Bình Phước	Kinh	5.25	7.625	3.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
199	Lương Thị Quỳnh Anh	Nữ	07/01/2005	Bình Phước	Kinh	6	6.125	5.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
200	Hà Yến Chi	Nữ	16/12/2005	Thái Bình	Kinh	4.5	6.5	7.5	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
201	Dương Thị Mỹ Duyên	Nữ	14/11/2005	Bình Phước	Kinh	6	5.75	6	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
202	Lương Thị Thanh Thủy	Nữ	18/04/2005	Bình Phước	Kinh	7	6.125	3.25	THCS Tân Phước, Đồng Phú	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
203	Đào Huy Trung	Nam	12/08/2005	Bình Phước	Kinh	4.25	6.75	7.5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.5
204	Phạm Phúc An Khang	Nam	24/07/2005	Long An	Kinh	7.5	4.75	4.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
205	Đỗ Thị Ngọc Nga	Nữ	29/05/2005	Bình Phước	Kinh	6.75	5.25	5.25	THCS Tiến Hưng, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
206	Lò Tiểu Nhị	Nữ	11/02/2005	Bình Phước	Hoa	4.5	6.25	6.75	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
207	Phạm Tài Thanh	Nam	14/09/2005	Bình Phước	Kinh	4.5	7.125	6	THCS Tân Bình, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
208	Trần Xuân Thắng	Nam	24/02/2004	Bình Phước	Kinh	5.25	6.75	5.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
209	Trần Thụy Phương Nhi	Nữ	27/11/2004	Bình Phước	Kinh	5.5	5.625	7	THCS Tân Xuân, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29.25
210	Trương Đức Anh	Nam	13/03/2005	Bình Phước	Kinh	4.25	6.125	8.25	THCS Tiến Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29
211	Đào Thế Đạt	Nam	10/10/2005	Bình Phước	Kinh	4.25	7.25	6	THCS Tân Phú, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29
212	Phạm Văn Nghĩa	Nam	19/08/2005	Bình Phước	Kinh	4	7.75	5.5	THCS Tân Thành, Đồng Xoài	THPT Đồng Xoài	THPT Nguyễn Du	29

Đồng Xoài, ngày 25 tháng 8 năm 2020

CHỦ TỊCH

Danh sách các thành viên trong hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thị Sáng

Nguyễn Thị Bông

Nguyễn Huy Đạt

Trần Thị Cúc

Ngô Khánh Hòa



Trần Quang Đông